

CHÍNH PHỦ
Số: 47/2009/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan đối với tổ chức, cá nhân có hành vi cố ý hoặc vô ý vi phạm các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan mà không phải là tội phạm và theo quy định của Nghị định này phải bị xử phạt hành chính.

2. Vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan quy định tại Nghị định này bao gồm những hành vi vi phạm quy định tại Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3. Hình thức xử phạt

1. Hình thức xử phạt chính: mỗi hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân phải chịu một trong hai hình thức xử phạt chính là cảnh cáo hoặc phạt tiền.

2. Các hình thức xử phạt bổ sung bao gồm:

a) Tịch thu hàng hóa vi phạm về quyền tác giả, quyền liên quan, nguyên liệu, vật liệu, phương tiện và thiết bị được sử dụng để sản xuất, kinh doanh hàng hóa vi phạm về quyền tác giả, quyền liên quan;

b) Đình chỉ có thời hạn từ 90 ngày đến 180 ngày hoạt động kinh doanh, tư vấn, dịch vụ;

c) Tịch thu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan và các giấy tờ tài liệu liên quan khác bị sửa chữa, tẩy xóa, giả mạo hoặc đã bị hủy bỏ hiệu lực;

d) Tước quyền sử dụng Thẻ giám định viên về quyền tác giả, quyền liên quan.

Điều 4. Biện pháp khắc phục hậu quả

Ngoài các hình thức xử phạt quy định tại Điều 3 Nghị định này, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính còn có thể bị buộc áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

1. Buộc khôi phục lại quyền đứng tên, đặt tên, giới thiệu tên, bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng;

2. Buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan;

3. Buộc tiêu hủy hoặc phân phối hoặc đưa vào sử dụng nguyên liệu, vật liệu, phương tiện được sử dụng để sản xuất hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan với điều kiện không làm ảnh hưởng đến việc khai thác quyền của chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan;

4. Buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất đối với:

a) Hàng hóa quá cảnh, nhập khẩu vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan;

b) Phương tiện, thiết bị, nguyên liệu, vật liệu nhập khẩu được sử dụng để sản xuất, kinh doanh bản sao mà không được phép của chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan hoặc tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, tổ chức đại diện tập thể quyền liên quan.

c) Thiết bị quá cảnh, nhập khẩu được sử dụng để làm vô hiệu các biện pháp kỹ thuật do chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan thực hiện để bảo vệ quyền của mình.

5. Buộc thu hồi tang vật, phương tiện vi phạm bị tẩu tán;

6. Buộc dỡ bỏ bản gốc, bản sao tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng đã truyền đạt trái phép trên mạng kỹ thuật số;

7. Buộc dỡ bỏ bản sao tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng sao chép trái phép dưới hình thức điện tử.

Điều 5. Thời hiệu xử phạt, thời hạn được coi là chưa bị xử phạt

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan là hai năm, kể từ ngày hành vi vi phạm hành chính được thực hiện. Nếu quá thời hạn trên thì cá nhân, tổ chức đã thực hiện hành vi vi phạm không bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.

2. Cá nhân bị khởi tố, truy tố hoặc có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án thì bị xử phạt hành chính nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính; thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là ba tháng, kể từ ngày người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nhận được quyết định đình chỉ và hồ sơ vụ vi phạm.

3. Trong thời hạn được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, nếu tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính mới hoặc cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì không áp dụng thời hiệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được tính lại, kể từ thời điểm thực hiện vi phạm hành chính mới hoặc thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

4. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan nếu quá một năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Chương II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT

Điều 6. Hành vi vi phạm quy định về đăng ký

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi khai không đúng nội dung đơn đề được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan khi cơ quan có thẩm quyền đã có quyết định hủy bỏ hiệu lực và thu hồi.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi giả mạo giấy tờ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan.

4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan trong giao dịch hoặc các quan hệ khác khi cơ quan có thẩm quyền đã có quyết định hủy bỏ hiệu lực và thu hồi.

5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan và các giấy tờ tài liệu liên quan khác bị sửa chữa, tẩy xóa, giả mạo hoặc đã bị hủy bỏ hiệu lực.

Điều 7. Hành vi vi phạm quy định về hoạt động của tổ chức đại diện tập thể

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức đại diện tập thể có hoạt động ngoài phạm vi hợp đồng ủy thác quyền tác giả, quyền liên quan với các chủ thể.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức đại diện tập thể có hoạt động ngoài lĩnh vực đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi mạo danh tổ chức đại diện tập thể để tiến hành các hoạt động liên quan tới chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan.

Điều 8. Hành vi vi phạm quy định trong hoạt động giám định về quyền tác giả, quyền liên quan

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân có chức năng giám định về quyền tác giả, quyền liên quan thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a) Không tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục giám định;

- b) Không thực hiện các nghĩa vụ đối với tổ chức, cá nhân trưng cầu, yêu cầu giám định;
- c) Tiếp nhận và thực hiện giám định trong trường hợp phải từ chối giám định theo quy định pháp luật;
- d) Kết luận giám định sai sự thật, kết luận giám định không đủ căn cứ hoặc căn cứ không phù hợp với vụ việc;
- đ) Tiết lộ bí mật thông tin có được khi tiến hành giám định mà không được phép của các bên liên quan.

2. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tước quyền sử dụng Thẻ giám định viên về quyền tác giả, quyền liên quan từ 180 ngày đến 360 ngày hoặc không thời hạn đối với cá nhân có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 9. Hành vi vi phạm quy định về hoạt động của tổ chức tư vấn, dịch vụ

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi hoạt động tư vấn, dịch vụ không thuộc phạm vi hợp đồng ủy thác với chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan.
2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với tổ chức tư vấn, dịch vụ hoạt động không đủ điều kiện theo quy định pháp luật.
3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi hoạt động tư vấn, dịch vụ không thuộc phạm vi đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi mạo danh tổ chức tư vấn, dịch vụ để tiến hành các hoạt động tư vấn, dịch vụ về quyền tác giả, quyền liên quan.

5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động tư vấn, dịch vụ từ 90 ngày đến 180 ngày đối với tổ chức tư vấn, dịch vụ có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều này.

Điều 10. Hành vi cản trở bất hợp pháp hoạt động quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra về quyền tác giả, quyền liên quan

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi không xuất trình hoặc xuất trình không đầy đủ các tài liệu, thông tin, số liệu cho cơ quan quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan hoặc cho người có thẩm quyền khi được yêu cầu.
2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a) Không chấp hành quyết định, yêu cầu thanh tra, kiểm tra của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền;
 - b) Không cung cấp tài liệu, số liệu hoặc cung cấp không đầy đủ hoặc sai sự thật cho việc thanh tra, kiểm tra theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền;
 - c) Gây khó khăn, cản trở việc thanh tra, kiểm tra của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.
3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a) Lãng mạ, xúc phạm, làm nhục người có thẩm quyền tiến hành thanh tra, kiểm tra;
 - b) Trì hoãn, trốn tránh, không thi hành quyết định hành chính của người có thẩm quyền, không thực hiện các yêu cầu, kết luận, quyết định thanh tra, kiểm tra.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Tự ý tháo dỡ, phá bỏ niêm phong, tự ý làm thay đổi hiện trường, thay đổi số lượng, chủng loại hàng hóa là tang vật vi phạm về quyền tác giả, quyền liên quan đang bị thanh tra, kiểm tra, niêm phong hoặc tạm giữ;
- b) Tẩu tán, thủ tiêu tang vật, phương tiện đang bị thanh tra, kiểm tra.

5. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc thu hồi tang vật, phương tiện bị tẩu tán quy định tại điểm b khoản 4 Điều này.

Điều 11. Hành vi vận chuyển hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi vận chuyển hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan

2. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu hàng hóa vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- a) Buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;
- b) Buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam đối với hàng hóa quá cảnh vi phạm hoặc buộc tái xuất hàng hóa vi phạm, nguyên liệu, vật liệu, phương tiện và thiết bị nhập khẩu được sử dụng để sản xuất, kinh doanh hàng hóa vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 12. Hành vi tàng trữ, chứa chấp hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi tàng trữ, chứa chấp hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan

2. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu hàng hóa vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- a) Buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.
- b) Buộc tái xuất hàng hóa vi phạm, nguyên liệu, vật liệu, phương tiện và thiết bị nhập khẩu được sử dụng để sản xuất, kinh doanh hàng hóa vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 13. Hành vi quảng cáo hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi quảng cáo trên các biển hiệu, bảng quảng cáo, màn hình chuyên quảng cáo, băng rôn và các hình thức tương tự; trên các phương tiện khác

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi quảng cáo trên các phương tiện giao thông.

3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi quảng cáo trên các xuất bản phẩm, báo in và các ấn phẩm khác.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi quảng cáo trên các phương tiện phát sóng, bao gồm cả phương tiện kỹ thuật số.